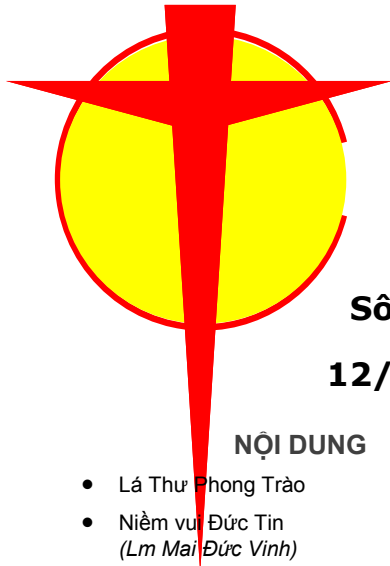




CURSILLO

VIỆT NAM - ÂU CHÂU

Số 195

12/2014

NỘI DUNG

• Lá Thư Phong Trào	1
• Niềm vui Đức Tin (Lm Mai Đức Vinh)	2
• Dân Thiên Chúa (THL)	3
• Thơ : Mừng Chúa Giáng Sinh (Thérèse Lx)	5
• Một lần gặp gỡ (K7)	6
• Tâm tình Giáng Sinh (XB)	7
• Thơ : Bên máng cỏ (Thérèse Lx)	7
• Niềm vui mùa mong đợi (Thérèse TN)	8
• Tôi đi học (Caroline Tran)	9
• Giác mộng một đêm thu (Huỳnh Chấn Thịnh)	10
• Ta nhìn nhau (Trần Nguyên Bình)	11
• Chia sẻ (Paul Dang)	12

SINH HOẠT HÀNG THÁNG

Trường huấn luyện :

Chúa nhật 11/01/2015 : 14g30—16g30

Ultreya :

Chúa nhật 25/01/2015 : 14g30—16g30

Cursillo

Le Mouvement des Cursillos de la diaspora Vietnamienne en Europe

<http://cursillo.free.fr>

<http://cursillovnau.free.fr>

eMail : duongermont@gmail.com



Mission Catholique Vietnamienne
38 Rue des Épinettes
75017 Paris—FRANCE

Tel. +33 (0) 981 896 701

Fax. +33 (0) 156 802 268

<http://www.giaoxuvnparis.org>

Lá thư Phong Trào

Thưa Quý Anh Chị Cursillo thân mến,

Một năm nữa sắp sửa qua đi, nín cũng chẳng được. Và năm 2015 đang lừng lững bước tới, căn cứ không xong. Thời gian là như thế. Đã như thế từ thuở tạo thiên lập địa, khi Thiên Chúa dựng lên ánh sáng và phân rẽ ánh sáng và bóng tối. Ánh sáng được Người gọi là ngày, bóng tối là đêm. Và đã có một buổi chiều và một buổi sáng đầu tiên mà Kinh Thánh gọi là ngày thứ nhất (x. St 1, 1-5). Thời gian bắt đầu từ đó. Sau khi tạo dựng vũ trụ và vạn vật trên trời dưới đất, ngày thứ sáu, Người đã tạo dựng người nam và người nữ, với nhiệm vụ sinh sôi nẩy nở, và Người đã giao cho con người quyền thống trị mặt đất (x. St 2-31). Vì yêu thương con người từ thưở đời đời, Thiên Chúa đã ban cho con người rất nhiều thứ, nhưng Người không cho tất cả, vì người biết rõ bản chất xác thịt của con và những cám dỗ ma quái của ác thần, con người sẽ có lúc hành động không có ý thức trách nhiệm. Trong những thứ Thiên Chúa không cho con người, có sự sống và thời gian. Sự sống đời đời là của Thiên Chúa. Thời gian vĩnh cửu là của Thiên Chúa. Vì thế, từ cổ chí kim, con người tìm mọi cách để trường sinh bất tử, tìm cách tận dụng từng giây, từng phút để hưởng thụ cuộc đời, để chạy theo tiền của, danh vọng... Rất nhiều người đã nói "bận quá, không có thời giờ ..." để lo cho linh hồn mình, lo thờ lạy Thiên Chúa và lo cho thiện ích của tha nhân. Thậm chí, con người còn có ý định cướp lấy quyền sinh tử từ tay Người.

Nói đến thời gian, là nói đến chờ đợi. Cựu Ước đã cho chúng ta thấy sự đợi chờ Đấng Thiên Sai ngự xuống để giải thoát dân Chúa. Sự đợi chờ mỗi mòn, có nhiều lúc đã khiến dân chúng ngã lòng, thất vọng... Nhưng Thiên Chúa vì yêu thương dân Người đã bao lần sai các ngôn sứ của Người tới để đánh thức niềm hy vọng, đốt lên ngọn đuốc hy vọng trong dân Người. Đấng Thiên Sai đã xuống thế như lời loan báo trong sách tiên tri (x. Mt 2, 5). Ngày nay, bằng 4 tuần lễ của Mùa Vọng, Giáo Hội nhắc lại thời gian đợi chờ đó và cũng để thôi thúc chúng ta chuẩn bị tâm hồn để đón mừng ngày kỷ niệm Chúa Cứu Thế giáng sinh trong lịch sử hơn 2000 năm của nhân loại, đồng thời tiếp tục đợi chờ Đức Kitô trở lại trong vinh quang. Và thời gian đó... chỉ có Thiên Chúa biết rõ mà thôi. Người cursillistas có châm ngôn "Đưa Thiên Chúa đến với tha nhân và đem tha nhân về với Thiên Chúa". Muốn làm được điều này chúng ta phải gần gũi với Thiên Chúa thì mới có thể đưa Người tới cho anh em chúng ta. Mà muốn đồng hành cùng anh em chúng ta về với Thiên Chúa, thì chúng ta phải biết Người ở đâu. Mùa Vọng, quá trình Cựu Ước và đời sống chúng ta mang cùng một ý nghĩa : ý nghĩa của một cuộc hành hương trong lòng Giáo Hội là Mẹ chúng ta trên hành trình tìm đến Thiên Chúa là Cha nhân lành. Chính vì thế mà Mùa Vọng là mùa Hy Vọng.

Một năm đã trôi qua với bao đau khổ giáng xuống cho nhân loại, thiên tai, bão lụt, chiến tranh, khủng bố... Đức Thánh Cha rất lo lắng cho số phận các Giáo Hội ở nhiều nơi trên thế giới đang chịu những cuộc bách hại dưới nhiều hình thức : dã man với máu chảy đầu rơi, hành hạ, nô lệ hóa con người... tình vi qua những biện pháp xảo quyết để giết chết đức tin, giết chết Giáo Hội... Chưa đầy 2 năm lên ngôi Kế Vị Thánh Phêrô, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã có 6 chuyến tông du để tìm kiếm hòa bình, an ủi những giáo dân bị nạn... Chúng ta đã hiệp thông cầu nguyện cho ngài và cho Giáo Hội hoàn vũ cũng như Giáo Hội Việt Nam thân yêu của chúng ta. Bước sang năm 2015, chắc chắn chúng ta còn chứng kiến nhiều biến cố. Nhưng với lòng đức tin, niềm hy vọng và đức bác ái, chúng ta vững vàng, "một tay nín Chúa, một tay nắm anh em" tiến lên cùng Đức Trinh Nữ Maria theo chân Thầy Chí Thánh.

Văn Phòng Điều Hành xin kính chúc Đức Ông Linh Hưởng giáo phận quý Cha, Quý Thầy, Quý Tu sĩ Nam Nữ cùng toàn thể Quý Anh Chị Cursillistas một Lễ Giáng Sinh tràn đầy Ôn Thánh Sủng, vui tươi hạnh phúc; và Năm Mới 2015 được Thiên Chúa chúc lành và ban ơn sức khỏe hồn xác và an bình an. De colores

Văn Phòng Điều Hành

Đời người Kitô hữu là một hành trình Mùa Vọng

NIỀM VUI ĐỨC TIN

Mai Đức Vinh

Tổng giáo Phận Paris ‘Mừng lễ Giáng Sinh’ ngay từ đầu Mùa vọng, tại sao vậy ? – Vì muốn tuyên chứng cách đặc biệt biến cố Giáng Sinh của Đức Kitô, Đấng Cứu Chuộc trần gian. Người công giáo Paris muốn xuất hiện đồng đạo trên đường phố, trong quán cà phê, giữa chợ trời, trước sân nhà thờ... để tuyên chứng niềm tin của họ và để nói với mọi người về Đức Tin họ đang sống. Đây là sáng kiến mục vụ của Đức Hồng Y André Vingt-Trois, tổng giám mục Paris. Ngài muốn các tín hữu tỏ ra thực sự hân hoan sống Đức Tin. Đức tin là sức sống và niềm vui chân thực của họ. Họ cần bày tỏ ‘NIỀM VUI ĐỨC TIN’ cao quý và tràn đầy trong tâm hồn họ cho mọi người chung quanh, thân quen hay xa lạ, được biết đến... Từ mấy tháng trước tại các xứ đạo, sáng kiến mục vụ ‘NIỀM VUI ĐỨC TIN’ này đã được phổ biến rộng rãi và vận động nhiệt tình... Chúng ta lãnh nhận NIỀM VUI ĐỨC TIN mỗi khi chúng ta quỳ trước hang đá.

1. Nhận diện các nhân vật có mặt trong hang đá.

Đức Trinh Nữ Maria - Người mang thai, ngồi trên lưng lừa, hành trình cho tới tận hang nuôi chiên bò. Tại đó Người hạ sinh con trẻ Giêsu.

Thánh Giuse - Bạn đời của Đức Maria. Ngài đã đồng hành với Đức Maria về xứ Giuđêa để đăng ký sổ nhân dân. Vì không tìm ra chỗ trọ tại Bétlem, các ngài phải dừng lại và trú thân trong một hang nhốt chiên bò.

Bé Giêsu – Ngài là Con của Thiên Chúa và của Đức Maria. Giuse là dưỡng phụ. Sinh ra, Ngài được đặt nằm trong máng cỏ nuôi súc vật. Máng cỏ đặt giữa hang đá và mọi người hồ hởi vây quanh.

Các mục đồng - Họ là những người đầu tiên đến thăm bé Giêsu vừa chào đời. Là mục đồng, họ thường tay cầm gậy, tay bế con chiên nhỏ.

Chiên và bò – Hai loại súc vật gần gũi của các mục đồng. Ngày gặm ăn cỏ trên sườn đồi và tối nằm ngủ trong hang đá. Sinh ra giữa đêm lạnh lẽo, bé Giêsu được sưởi ấm bởi hơi thở của những con vật dễ thương này.

Các đạo sĩ – Theo truyền thống Kitô giáo, quý danh của ba đạo sĩ là Gaspard, Melchior và Balthazar. Được ngôi sao lạ báo tin và chỉ đường, họ đến từ Đông phương, để triều yết ‘vua Do Thái’ vừa mới sinh ra. Họ đã tìm thấy bé Giêsu tại hang nhốt chiên bò, họ kính bái Ngài và dâng biểu lễ vật : vàng dòng, nhũ hương và mộc dược.

2. Một phút suy tư trước hang đá.

Với chúng ta, Đức Kitô là ai ? - Đức Giêsu đã sinh ra cách đây hơn 2.000 năm, giữa dân Do Thái tại thánh Địa. Ngài chết tất tưởi trên Thánh Giá nhưng sau ba ngày mai táng, ngài đã sống lại trong vinh quang. Câu chuyện về đời sống của Ngài được lưu truyền lại qua các sách Tin

Mừng và những chứng tá về Ngài. Đức Giêsu là Con Thiên Chúa. Đời sống của Ngài thật tuyệt vời. Những ai nghe biết đều ngỡ ngàng, ngây ngất : Đi tới đâu, Ngài thi ân tới đó ! Từ hơn hai ngàn năm mọi Kitô hữu đều là môn đệ của Ngài.

Tại sao Kitô hữu chúng ta tuyên chứng : Đức Giêsu là Đấng Cứu Thế ? - Đức Giêsu là Đấng cứu thế bởi vì Ngài đã đem loài người ra khỏi tuyệt vọng và sự chết. Lời giảng của Ngài phát sinh sự sống và thần khí, tình yêu của Ngài giúp ai hèn nhát nên can đảm. Giữa lúc người ta sống trong tuyệt vọng và bạo lực, thì ánh sáng của Chúa Giêsu lại bừng lên trong sự dịu dàng, quảng đại và nhân hậu. Ngài đã yêu thương đến cùng. Chúa Giêsu không phải một anh hùng siêu đẳng. Ngài không cứu độ bằng cách giập tất mọi khó khăn của cuộc sống, nhưng bằng cách giúp loài người có khả năng gánh chịu và thắng vượt mọi khó khăn.

Đối với chúng ta, cốt lõi của lễ Giáng Sinh là gì ? - Biến cố Giáng Sinh đã có từ 2.000 năm rồi. Nhưng đến hôm nay, biến cố ấy vẫn đầy tràn sức mạnh và dồi dào ý nghĩa. Ngày lễ Giáng Sinh được ấn định vào ngày 25 tháng 12, giữa mùa đông giá lạnh, như muốn nói rằng : ánh sáng thắng vượt đêm tối. Mỗi năm, vào lễ Giáng Sinh, người ta tưởng niệm đến ngày sinh ra của Chúa Giêsu tại Bétlem, để Chúa Giêsu có thể ‘tái sinh thêm nữa’ trong thế giới và trong mọi tâm hồn, để ánh sáng của Chúa Giêsu, Con Thiên Chúa, Đấng Cứu Thế, tiếp tục bừng sáng trong đêm tối của trần gian và trong đêm tối của mọi tâm hồn.

3. Lời chúc ‘NIỀM VUI ĐỨC TIN’ của Đức Hồng Y André Vingt-Trois.

Chúng ta phấn khởi về niềm vui Giáng Sinh. Niềm vui Giáng Sinh không bị hạn chế vào những món quà tặng cho nhau ! Niềm vui của chúng ta trọn vẹn làm sao được trong khi nhiều người hiện nay đang sống trong u sầu đối khổ, và xã hội con người luôn đối diện với nhiều khó khăn chồng chất và nhiều đe dọa kinh hoàng? ... Dầu vậy, niềm vui Giáng Sinh chúng ta đang được hưởng không phải là niềm vui bất khả thi. Bởi vì khi suy niệm về việc Chúa Giêsu sinh ra tại Bétlem trong hoàn cảnh lạnh lẽo, khó nghèo, tang thương... như truyện kể trong các sách Tin Mừng, thì chúng ta hiểu được rằng : niềm vui chứa chan nơi chúng ta bắt nguồn từ niềm tin ‘Giáng sinh là một hồng ân của Thiên Chúa ban cho loài người : Ngôi Con Thiên Chúa hạ mình, từ trời cao xuống cư ngụ giữa loài người. Đức Giêsu Con Thiên Chúa đem đến cho nhân loại một hy vọng mới’.

Nếu chúng ta nhận ra Đấng Cứu Chuộc trần gian ngay trong một em bé thơ yếu hèn, nằm trong máng cỏ, thì không một quyền lực nào chống lại được chúng ta và chúng ta hân hoan bước đi trong sự chân thành của những người tuy bé mọn nhưng giàu tình yêu : Tình thương là sức mạnh của Thiên Chúa cứu độ trần gian. Với cả tấm lòng, tôi cầu chúc mọi người một lễ Giáng Sinh tràn đầy ‘NIỀM VUI ĐỨC TIN’.

(Viết theo tờ ‘Petit Journal de Paris’) ■

DÂN THIÊN CHÚA

9. Giao Ước mới và Dân Tộc mới. Chắc chắn trong mọi thời đại và mọi dân tộc, bất cứ người nào kính sợ Thiên Chúa và thực hành đức công chính đều được Ngài đoái thương (x. CvTđ 10,35). Tuy nhiên, Thiên Chúa không muốn thánh hóa và cứu rỗi loài người cách riêng rẽ, thiếu liên kết, nhưng Ngài muốn qui tụ họ thành một dân tộc để họ nhận biết chính Ngài trong chân lý, và phụng sự Ngài trong thánh thiện. Vì thế, Ngài đã chọn dân Israel là dân Ngài, đã thiết lập với họ một giao ước, giáo huấn họ dần dần bằng cách tỏ chính mình và ý định mình qua lịch sử dân ấy, và Ngài đã thánh hóa họ để dành riêng cho mình. Tuy nhiên, tất cả những điều ấy chỉ là chuẩn bị và hình bóng của giao ước mới và hoàn hảo, sẽ được ký kết trong Chúa Kitô, và là chuẩn bị cho mạc khải trọn vẹn hơn do chính Ngôi Lời Thiên Chúa nhập thể mang đến. Thiên Chúa phán: "Này đây sẽ tới ngày Ta ký giao ước mới với nhà Israel và nhà Giuđa... Ta sẽ ban luật Ta trong lòng chúng, và khắc ghi luật ấy vào trái tim chúng, và Ta sẽ là Thiên Chúa của chúng, và chúng sẽ trở thành dân Ta... Tất cả mọi người từ nhỏ chí lớn đều sẽ nhận biết Ta. Đó là Lời Chúa phán" (Gier 31,31-34). Chúa Kitô đã thiết lập minh ước mới ấy, đó là giao ước mới trong máu Người (x. 1Cor 11,25), Người triệu tập dân chúng từ dân Israel và từ các dân ngoại, hợp thành một khối duy nhất trong Thánh Thần chứ không theo xác thịt, để làm họ nên dân tộc mới của Thiên Chúa. Thực vậy, những ai tin kính Chúa Kitô đều được tái sinh không phải bởi mầm mống hay hư nát, nhưng do mầm mống bất diệt nhờ lời Thiên Chúa hằng sống (x. 1P 1,23), không phải bởi xác thịt nhưng bởi nước và Thánh Thần (x. Gio 3,5-6), và cuối cùng trở thành một "dòng giống được tuyển chọn, thành hàng tư tế vương giả, dân tộc thánh, dân tộc đã được Thiên Chúa thu phục, trước kia không phải là một dân, mà nay là dân của Thiên Chúa" (1P 2,9-10).

Dân thiên sai này có vị thủ lãnh là Chúa Kitô, "Đấng đã bị nộp vì tội lỗi ta và phục sinh cho ta nên công chính" (Rm 4,25), và bây giờ Người được một danh hiệu vượt trên mọi danh hiệu, và đang hiển trị trên trời. Địa vị dân này là được vinh dự và tự do làm Con Thiên Chúa, và Thánh Thần ngự trong tâm hồn họ như trong đền thờ. Luật của họ là giới răn mới: phải thương yêu nhau như chính Chúa Kitô đã yêu thương chúng ta (x. Gio 13,34). Sau cùng, cứu cánh của họ, tức là phát triển thêm Nước Thiên Chúa, đã được Ngài khai nguyên trên trần gian, cho tới khi được Ngài hoàn tất trong ngày tận thế, ngày mà Chúa Kitô, sự sống của chúng ta, hiện đến (x. Col 3,4), ngày mà "chính tạo vật cũng được giải phóng khỏi ách nô lệ hư nát, lại được tự do trong vinh quang con cái Thiên Chúa" (Rm 8,21). Vì thế, dân tộc

thiên sai ấy, tuy hiện nay chưa bao gồm toàn thể nhân loại và đôi khi tỏ ra như một đàn chiên nhỏ, nhưng lại là một mầm mống vững chắc nhất của hiệp nhất, hy vọng và cứu rỗi cho toàn thể nhân loại. Dân tộc thiên sai ấy được Chúa Kitô thiết lập để thông dự vào sự sống, bác ái và chân lý, được Người xức dụng như khí cụ cứu rỗi cho mọi người, và được sai đi khắp thế giới như ánh sáng trần gian và muối đất (x. Mt 5,13-16).

Cũng như dân Israel theo xác thịt, khi đang lữ hành trong sa mạc, đã được gọi là Giáo Hội của Thiên Chúa (x. 2Esđ 13,1; Ds 20,4; Dnl 23,1tt), dân Israel mới tiến bước trong thời đại này đang tìm về thành thánh tương lai bất diệt (x. Dth 13,14) cũng được gọi là Giáo Hội Chúa Kitô (x. Mt 16,18). Thực vậy, chính Người đã lấy máu mình mà chuộc lấy Giáo Hội đó (x. CvTđ 20,28), Người đổ tràn Thánh Thần và ban các phương thế thích hợp để kết hiệp thành một xã hội hữu hình. Thiên Chúa triệu tập tất cả những người tin kính và mong đợi Chúa Kitô, Đấng ban ơn cứu độ và hiệp nhất, nguyên lý của sự hòa bình; Ngài thiết lập họ thành Giáo Hội để Giáo Hội trở nên bí tích hữu hình của sự hiệp nhất cứu độ ấy cho toàn thể và cho mỗi người¹. Với bốn phận phải lan rộng khắp thế giới, Giáo Hội đi sâu vào lịch sử nhân loại. Tuy nhiên Giáo Hội đồng thời cũng vượt thời gian và biên giới các dân tộc. Tiến bước giữa cơn cám dỗ và đau thương, Giáo Hội vững mạnh nhờ ơn Thiên Chúa mà Chúa Giêsu đã hứa ban, hầu Giáo Hội vẫn hoàn toàn trung tín, sống như một Hiền Thê xứng đáng của Chúa mình, dầu xác thịt yếu hèn, và không ngừng tự đổi mới dưới tác động của Chúa Thánh Thần cho đến ngày, nhờ thánh giá, đạt đến ánh sáng không hề tắt.

13. Tính cách phổ quát nơi Dân duy nhất của Thiên Chúa. Mọi người được mời gọi gia nhập Dân Tộc mới của Thiên Chúa. Vì thế, Dân mới này, một dân duy nhất và hằng hiệp nhất, có bốn phận phải lan rộng khắp thế giới trải qua mọi thế hệ, hầu hoàn tất kế hoạch của Thánh Ý Thiên Chúa, Đấng từ nguyên thủy đã tạo dựng một bản tính nhân loại duy nhất, và quyết định sau này tập hợp tất cả con cái Ngài tản mát đó đây thành một dân tộc độc nhất (x. Gio 11,52). Chính vì mục đích ấy mà Thiên Chúa đã sai Con Ngài xuống, Đấng mà Ngài đã đặt làm thừa kế vũ trụ (x. Dth 1,2), hầu trở nên Thầy, Vua và Tư Tế cho mọi người, và nên Thủ Lãnh của dân tộc mới và phổ quát của con cái Thiên Chúa. Sau cùng, cũng vì mục đích đó mà Thiên Chúa đã sai Thánh Thần của Con Ngài, là Chúa và là Đấng ban sự sống. Đối với toàn Giáo Hội, với tất cả cũng như với mỗi tín hữu, Thánh Thần là nguyên lý qui tụ và hiệp nhất, trong giáo lý của các Tông Đồ, trong sự hiệp thông, bẻ bánh và kinh nguyện (x. CvTđ 2,42, bản Hy Lạp).

Như thế, Dân duy nhất của Thiên Chúa hiện diện nơi mọi dân nước trần gian. Tuy dân của Nước Ngài là công dân của các nước, song thực ra, đặc tính của Nước ấy không thuộc về thế gian nhưng thuộc về Trời. Quả thực, mọi tín hữu rải rác trên khắp hoàn cầu đều hiệp thông trong Thánh Thần với tất cả các tín hữu khác, và vì thế "kẻ ở Rôma biết rằng người Ấn Độ là chi thể mình". Nhưng vì Nước Chúa Kitô không thuộc về thế gian này (x. Gio 18,36), nên Giáo Hội, tức Dân Thiên Chúa, hợp thành Nước ấy, không loại bỏ bất cứ một phần di sản trần thế nào của các dân tộc; trái lại, Giáo Hội chăm sóc và thu dụng tất cả những gì tốt lành nơi gia sản, nơi nguồn lực và phong hóa của các dân tộc, và khi thu dụng, Giáo Hội tinh luyện, kiện toàn và làm chúng nên cao thượng. Thực vậy, Giáo Hội nhớ rằng mình phải kết hợp với Vua ấy là Đấng đã lãnh nhận các dân nước làm gia nghiệp mình (x. Tv 2,8), và các dân nước mang đến Thành Đô Người của lễ và tặng vật (x. Tv 71 (72),10; Is 60,4-7; Kh 21,24). Đặc tính phổ quát này, tư trang của Dân Thiên Chúa, là một ân huệ do chính Thiên Chúa ban, nhờ đó Giáo Hội Công Giáo luôn nỗ lực cách hữu hiệu qui tụ toàn thể nhân loại cùng những gì tốt lành nơi họ dưới một Thủ Lãnh là Chúa Kitô, trong sự hiệp nhất với Chúa Thánh Thần.

Nhờ đặc tính công giáo ấy, mỗi phần tử mang những ân huệ riêng của mình đến cho các phần tử khác và cho toàn Giáo Hội, do đó toàn thể và mỗi phần tử tăng triển nhờ hiệp thông với nhau và nhờ nỗ lực tiến đến viên mãn trong sự hiệp nhất. Vì thế, Dân Thiên Chúa tạo thành không những do các dân nước qui tụ lại nhưng còn do các chức vụ khác nhau trong nội bộ nữa. Thực vậy, giữa các phần tử trong dân, có nhiều sự khác biệt: hoặc do chức vụ, như những người thi hành thừa tác vụ thánh để mưu lợi ích cho anh em mình, hoặc do hoàn cảnh và nếp sống, như những người sống trong bậc tu trì, cố gắng nên thánh bằng con đường khắc khổ hơn và nêu gương khích lệ anh em.

14. Tín hữu công giáo. Vậy trước tiên, Thánh Công Đồng hướng lòng về các tín hữu công giáo. Dựa trên Thánh Kinh và Thánh Truyền, Thánh Công Đồng dạy rằng: Giáo Hội lữ hành này cần thiết cho phần rỗi. Thực vậy, chỉ mình Chúa Kitô là Trung Gian và là đường cứu độ, Người hiện diện giữa chúng ta trong thân thể Người là Giáo Hội; chính Người đã minh nhiên công bố sự cần thiết của đức tin và của phép Thánh Tẩy (x. Mc 16,16; Gio 3,5), đồng thời Người đã xác nhận sự cần thiết của Giáo Hội mà mọi người phải bước vào qua cửa phép Thánh Tẩy. Vì thế, những ai biết rằng Giáo Hội Công Giáo được Thiên Chúa thiết lập nhờ Chúa Giêsu Kitô, như phương tiện cứu rỗi cần thiết, mà vẫn không muốn gia nhập hoặc không muốn kiên trì sống trong Giáo Hội này thì không thể được cứu rỗi.

Được kể là gia nhập hoàn toàn vào cộng đoàn Giáo Hội, những ai lãnh nhận Thánh Thần Chúa Kitô, chấp

nhận trọn vẹn tổ chức và các phương tiện cứu rỗi được thiết lập trong Giáo Hội; và nhờ các mối liên lạc do việc tuyên xưng đức tin, các bí tích, việc cai trị của Giáo Hội và sự hiệp thông, họ liên kết với Chúa Kitô trong tổ chức hữu hình mà Người điều khiển nhờ Giáo Hoàng và các Giám Mục. Dù được tháp nhập vào Giáo Hội, nhưng nếu không kiên trì sống trong đức ái thì vẫn không được cứu rỗi, vì tuy "thể xác" họ thuộc về Giáo Hội, nhưng "tâm hồn" họ không ở trong Giáo Hội. Nhưng các con cái của Giáo Hội phải nhớ rằng, địa vị cao trọng của họ không phải do công đức riêng mình, nhưng do đặc ân của Chúa Kitô; nếu họ không đáp lại hồng ân ấy bằng tư tưởng, lời nói và việc làm, thì không những họ không được cứu rỗi mà còn bị xét xử nghiêm khắc hơn.

Phần những người dự tòng, nhờ Thánh Thần thúc đẩy, nếu mình nhiên xin gia nhập Giáo Hội, thì do chính ước muốn ấy, họ đã được kết hợp cùng Giáo Hội rồi; và Giáo Hội là Mẹ hiền yêu thương săn sóc họ như con cái mình.

15. Giáo hội và Kitô hữu không công giáo. Với những kẻ đã lãnh phép Thánh Tẩy, mang danh hiệu Kitô hữu, nhưng không tuyên xưng đức tin trọn vẹn, hoặc không hiệp thông với đấng kế vị Thánh Phêrô, Giáo Hội vẫn biết mình có liên hệ với họ vì nhiều lý do. Thực vậy, có nhiều người cung kính lấy Thánh Kinh làm mẫu mực cho lòng tin và đời sống, giữ đạo cách nhiệt thành, thành thực, hết lòng tin kính Chúa Cha toàn năng, và Chúa Kitô, Đấng Cứu Thế, Con Thiên Chúa. Được bí tích Thánh Tẩy ghi ấn, họ kết hợp với Chúa Kitô, họ còn công nhận và lãnh một số bí tích khác trong Giáo Hội, hoặc trong các cộng đồng Giáo Hội của họ. Nhiều người trong họ còn có chức giám mục, họ vẫn cử hành bí tích Thánh Thể và tôn kính Đức Trinh Nữ Mẹ Thiên Chúa. Họ cũng hiệp thông trong lời cầu nguyện và các việc lành thiêng liêng khác; hơn nữa, họ thực sự kết hợp trong Chúa Thánh Thần, Đấng cũng dùng ân huệ và thánh sủng tác động trong họ nhờ thần lực thánh hóa của Ngài, và đã củng cố một số người trong họ đi đến chỗ đổ máu tử đạo. Vì thế, Thánh Thần thúc giục hết thảy các môn đệ Chúa Kitô ước muốn và hành động để tất cả được an bình hiệp nhất trong một đàn chiên dưới quyền một Chủ Chân duy nhất¹⁷, theo cách thức Chúa Kitô đã vạch ra. Để được vậy, Giáo Hội, Mẹ hiền không ngừng cầu nguyện, hy vọng và hành động, cũng như khuyên giục con cái thanh tẩy và canh tân, để ấn dấu của Chúa Kitô chiếu sáng rạng ngời hơn trên khuôn mặt Giáo Hội.

16. Giáo hội và những người không thuộc Kitô giáo. Sau cùng, những ai chưa lãnh nhận Phúc Âm cũng được an bài bằng nhiều cách để thuộc về Dân Thiên Chúa. Trước tiên phải kể dân tộc đã lãnh nhận lời hứa và giao ước, mà bởi dân ấy, Chúa Kitô đã sinh ra theo thể xác (x. Rm 9,4-5). Họ là dân rất được yêu quý, bởi đã được tuyển chọn vì cha ông họ: Thiên Chúa không ân hận gì vì đã ban ơn và kêu gọi họ (x. Rm 11,28-29). Nhưng kế hoạch cứu độ cũng còn bao hàm những ai nhận biết Đấng Tạo

Hóa: trước tiên phải kể đến người Hồi Giáo; họ xưng rằng họ giữ đức tin của Abraham; cùng với chúng ta, họ thờ phượng Thiên Chúa duy nhất, nhân từ, Đấng sẽ phán xét loài người trong ngày sau hết. Những kẻ đang tìm kiếm Thiên Chúa trong bóng tối và qua ngẫu tượng, Thiên Chúa mà họ không biết, cả những kẻ ấy, Ngài cũng không xa họ, bởi vì chính Ngài ban cho mọi người sự sống, hơi thở và tất cả mọi sự (x. CvTđ 17,25-28), và vì là Đấng Cứu Thế, Ngài muốn mọi người đều được cứu rỗi (x. 1Tm 2,4). Thực thế, những kẻ vô tình không nhận biết Phúc Âm của Chúa Kitô và Giáo Hội Người, nhưng nếu thành tâm tìm kiếm Thiên Chúa, và dưới tác động của ơn thánh, họ cố gắng chu toàn Thánh Ý Thiên Chúa trong công việc mình theo sự hướng dẫn của lương tâm, thì họ có thể được cứu rỗi. Cả những kẻ vô tình chưa nhận biết Thiên Chúa cách rõ ràng, nhưng nhờ ơn Chúa, cố gắng sống đời chính trực, thì Chúa Quan Phòng không từ chối ban ơn trợ lực cần thiết để họ được cứu rỗi. Thực vậy, Giáo Hội xem tất cả những gì là chân thiện nơi họ như để chuẩn bị họ lãnh nhận Phúc Âm, và như một ân huệ mà Đấng soi sáng mọi người ban cho hầu cuối cùng họ được sống. Nhưng thường con người bị ma quỷ gạt gẫm làm sai lạc phán đoán của mình khiến họ đánh đổi chân lý Thiên Chúa lấy sự giả dối, khiến họ phụng sự tạo vật hơn là phụng sự Đấng Tạo Hóa (x. Rm 1,21 và 25); hoặc vì họ sống chết như không có Thiên Chúa trên đời này, nên liều mình rơi vào sự thất vọng tốt độ. Vì hằng quan tâm làm vinh danh Thiên Chúa, và cứu rỗi tất cả những người ấy và hằng nhớ lời Chúa truyền: "Hãy rao giảng Phúc Âm cho mọi tạo vật" (Mc 16,15), nên Giáo Hội tận tâm lo lắng và cố võ việc truyền giáo.

17. Tính cách truyền giáo của Giáo Hội. Như Chúa Cha sai Người thế nào, Chúa Con cũng sai các Tông Đồ như vậy (x. Gio 20,21) khi Người phán: "Vậy các con hãy đi dạy dỗ muôn dân, thanh tẩy họ nhân danh Cha và Con và Thánh Thần, hãy dạy dỗ họ vâng giữ mọi điều Thầy đã truyền cho các con. Và đây Thầy sẽ ở cùng các con mọi ngày cho đến tận thế" (Mt 28,19-20). Lệnh ấy, lệnh mà Chúa Kitô long trọng truyền rao giảng chân lý cứu rỗi, Giáo Hội đã nhận lãnh từ các Tông Đồ để chu toàn khắp cõi đất (x. CvTđ 1,8). Vì thế, Giáo Hội xem lời sau đây của Thánh Tông Đồ như lời của mình: "Khốn thân tôi nếu tôi không rao giảng Phúc Âm" (1Cor 9,16), và vì thế Giáo Hội không ngừng gửi sứ giả Phúc Âm cho đến khi các Giáo Hội trẻ được trưởng thành hoàn toàn và tự mình tiếp tục việc rao giảng Phúc Âm. Chúa Thánh Thần thúc đẩy Giáo Hội cộng tác với Ngài để hoàn tất trọn vẹn kế hoạch của Thiên Chúa là Đấng đã đặt Chúa Kitô làm nguyên lý cứu độ cho cả thế giới. Bằng việc rao giảng Phúc Âm, Giáo Hội sửa soạn cho người nghe đón nhận và tuyên xưng đức tin, và chuẩn bị cho họ lãnh phép Thánh Tẩy, đưa họ ra khỏi cảnh nô lệ của sự lầm lạc, tháp nhập họ vào thân thể Chúa Kitô, hầu nhờ đức ái, họ tăng triển

mãi trong Người cho đến khi đạt tới viên mãn. Thực ra, những gì thiện hảo trong tâm hồn và tư tưởng của loài người, hoặc trong nghi lễ và văn hóa riêng của các dân tộc, hoạt động của Giáo Hội không nhằm tiêu diệt chúng, nhưng lành mạnh hóa, nâng cao và hoàn thành chúng, hầu làm vinh danh Thiên Chúa, đánh bại ma quỷ và mưu cầu hạnh phúc cho con người. Mỗi môn đệ Chúa Kitô đều có bổn phận góp phần truyền bá đức tin. Tuy bất cứ ai cũng có thể ban phép Thánh Tẩy cho những kẻ tin, nhưng chỉ có linh mục mới hoàn tất, xây dựng Nhiệm Thể bằng hy lễ tạ ơn, làm trọn lời Thiên Chúa đã phán qua miệng tiên tri: "Từ đông sang tây, Danh Ta sẽ được lừng lẫy khắp muôn dân; khắp nơi đều sát tế và dâng lễ vật thanh sạch kính Danh Ta" (Mal 1,11). Như thế Giáo Hội vừa cầu nguyện vừa hoạt động để toàn thể vũ trụ biến thành Dân Thiên Chúa, Thân Thể Chúa Kitô và Đền Thờ Chúa Thánh Thần, và trong Chúa Kitô là thủ lãnh muôn loài, mọi danh dự và vinh quang được dâng lên Chúa Cha Đấng Tạo Thành vũ trụ.

(Trích Hiến Chế Tín Lý về Giáo Hội)

Mừng Chúa giáng Sinh

VINH hiển trời cao nhả nhạc mừng
DANH Ngài rực sáng khắp không gian
THIÊN cung rộn rã lời xưng tụng
CHÚA đến đây rồi, đem bình an

TRÊN khắp địa cầu vang tiếng ca
CÁC loài cầm thú vui chan hòa
TẦNG mây mưa đổ nguồn ân sủng
TRỜI đêm lóng lánh dải ngân hà

BÌNH yên xin chúa cho mọi nhà
AN vui, kính Chúa, yêu gần xa
DƯỚI trần muôn nỗi niềm đau khổ
THẾ giới an bình, xin Chúa ban

CHO mưa nhân ái đổ chan hòa
NGƯỜI người thức tỉnh thôi tham mê
THIỆN lành xin Chúa ban tràn thế
TÂM hồn máng cỏ, đón Chúa về

Thérèse Lx

Gặp bà ở hàng trái cây trong một siêu thị gần nhà, tôi chỉ chào một tiếng « Bonjour ! » rồi hồi hả đi qua gian hàng khác. Một phần vì không có thời gian, nhưng lý do lớn hơn khiến tôi muốn tránh trò chuyện với bà là tôi sợ mất thì giờ, thêm nữa lúc đó tôi thật sự

không có hứng thú nói chuyện trời nắng trời mưa ! Rất nhiều biến cố xảy ra cho gia đình tôi trong thời gian qua khiến tôi vô cùng mệt mỏi từ tinh thần đến thể xác. Vòng quay của những công việc thường ngày với đời sống áo cơm cuốn tôi vào như trong một cơn lốc xoáy, đôi lúc tôi tự nhủ « chỉ là một cơn ác mộng... », và lát nữa đây tôi sẽ tỉnh dậy, tất cả sẽ trở lại trật tự như trước, không có thất nghiệp, bệnh tật, bệnh viện, thuốc men, không cả nhọc nhằn và nước mắt... Tôi tự bào chữa cho mình bằng tất cả những lý lẽ đó, và tiếp tục mua sắm cho xong những thứ cần thiết rồi hồi hả ra trạm bus. Ở ngoại ô xa Paris, nơi tôi cư ngụ, các chuyến bus từ trưa đến giờ cao điểm tan sở thường rất thưa thớt. Khi hụt một chuyến là phải chờ đợi cả tiếng đồng hồ ! Còn hơn 15 phút xe mới khởi hành nên hành khách ngồi chờ chỉ thoáng thấy có bóng dáng một người phụ nữ ngồi co ro trong chiếc áo khoác đỏ chói thật là nổi bật. Tôi xách hai giỏ thức ăn nặng trĩu định đến ngồi cạnh bà, thì mới giật mình nhận ra đó là người mà tôi muốn tránh mặt ! Định tâm đi tìm một băng ghế khác, tôi lướt qua khỏi nơi bà ngồi, nhưng mắt tôi bỗng chạm phải ánh mắt của bà, một ánh mắt vừa mệt mỏi, vừa tha thiết, chứa đựng một điều gì đó khiến đôi chân tôi không bước đi xa hơn nữa. Và tôi quyết định trở lại ngồi bên cạnh bà.

Người phụ nữ đó chắc tuổi đã hơn sáu mươi, gốc Hoa, nói tiếng Việt không rành. Tôi chỉ tình cờ gặp bà qua những lần chờ bus, hay trong các siêu thị gần nhà. Bà rất đặc biệt, từ cách ăn mặc lôi thôi đủ kiểu, đủ màu, đến mái tóc dài lưa thưa, rất là khó nhìn so với lứa tuổi của bà. Tương người bà thấp, xò xề, cách nói chuyện khó khăn như bị một tật gì đó về miệng lưỡi. Bà luôn là người bắt chuyện đầu tiên ! Nhìn vào giỏ thức ăn của tôi, bà hỏi tôi mua salade về ăn cách nào ? Hơi bất ngờ và có chút khó chịu về câu hỏi ngớ ngẩn đó, tôi vẫn nhã nhặn giải thích là tôi ăn với các loại sốt dầu dấm, thêm tomate, bắp v.v... tùy theo ý thích. Bà gật gù, miệng cười đơn sơ như một đứa trẻ mới khám phá một trò chơi mới : « Hay quá vậy, từ trước đến giờ tôi chỉ biết ăn salade với mayonnaise, cái gì cũng ăn với mayonnaise ! » (chắc là mấy túi mayonnaise nhỏ của MacDonald ? ☺) Rồi qua từng câu, từng đoạn ngắn ngủi, bà đã dựng lại cho tôi nghe một phần câu chuyện đời bà, cuộc đời của một người vợ, người mẹ đã hy sinh nhiều năm tháng để lo cho chồng, cho con. Con chưa đủ khôn lớn, chồng có người tình, bỏ đi. Bà và các con tiếp tục ở lại trong nhà cũ, bà làm lụng nuôi con thành tài đủ cả bốn đứa. Rồi đứa nào cũng có 'bồ bịch', dần dần đi ở riêng hết. Lúc đó bệnh tật ập đến,



Một lần gặp gỡ

hành hạ, tàn phá con người bà. Bà than : « Trong người mệt lắm, trong miệng đau lắm, ăn cái gì, uống cái gì cũng không nuốt trôi... ». Bà không đi làm được nữa, tiền bạc thiếu hụt dần, không đủ chi tiêu trang trải mọi thứ giờ đây chỉ còn bà gánh hết. Mấy đứa con bần

nhau, xin nhà xã hội cho mẹ, và lấy căn hộ ở ngay gần ga thành phố cho thuê, 'lời hơn' ! Bà vừa kể vừa cười : « Ở nhà xã hội cũng tốt lắm, hơi buồn thôi, vì đau trong người không thể làm gì được hết, không coi tivi, không đọc sách. Lâu lâu con có đưa về thăm, tụi nó đòi ăn cơm, nhà không có cái gì ngon hết. Tiền không đủ mà !... Ăn rồi tụi nó đi về, tôi lo dọn dẹp hết nửa ngày... ». Bà lúc lắc nhẹ cái đầu mấy lần, như muốn xua đuổi một nỗi buồn không tên nào đó vừa chớm lên, và bà không muốn nó lãng vãng lâu chung quanh bà. Bất chợt bà trở lại chuyện...salade : « Cái sốt đó nó màu gì, trắng hay vàng, bán ở hàng nào ? ». Tôi hỏi bà có đọc được chữ Pháp không, bà trả lời không, mua cái gì bà cũng chỉ nhìn hình bên ngoài mà đoán mò thôi... Rồi bà thân nhiên lấy trong giỏ thức ăn của mình ổ bánh mì loại rẻ tiền nhất bán trong các siêu thị, và cầm nguyên ổ cắn ăn ngon lành : « Đói bụng quá, chị ăn không ? ». Kèm theo lời mời vẫn là nụ cười giản dị, đơn sơ trên gương mặt trắng xanh, mệt mỏi... Dường như có giọt nước mắt nào đó rung rung, không phải trên mặt, mà tận sâu thẳm trong lòng tôi. Tôi muốn trốn chạy những phiền toái chung quanh tôi, tôi sợ mất thời gian cho người tôi không đồng cảm. Nhưng người đàn bà này đã không làm cho tôi thấy mệt mỏi hơn, trái lại nụ cười đơn sơ của bà lấp lánh như một tia nắng hiếm hoi giữa mùa đông lạnh giá. Nụ cười chịu đựng, chấp nhận, và can đảm tiến bước trước nghịch cảnh, nghèo khó, cô đơn, bệnh tật, con cái không hiểu thảo...



Hôm đó trời rất lạnh, tôi chỉ ngồi chờ bus trong chốc lát rồi sẽ được bước vào căn nhà nhỏ quen thuộc ấm áp, nơi tôi sẽ gặp lại chồng con, nơi tôi có thể chuẩn bị cho mình và người thân món salade trộn thật ngon lành, nơi tôi không đủ thời gian để làm hết những việc cần làm. Nơi bà trở về, chắc chắn sẽ rất quạnh quẽ, im vắng, nơi đó bà lại tiếp tục ăn salade theo kiểu của riêng mình... Trong sự cô quạnh đó, bà còn giữ mãi được nụ cười đơn sơ, chịu đựng của mình không ?

Chúa nhật vừa qua tham dự thánh lễ ở giáo xứ Pháp nơi tôi ở, cha sở thông báo việc một nhóm người trẻ sẽ tổ chức bữa ăn thân hữu tối ngày 24 tháng 12 để mời tất cả những ai không muốn đón Chúa Giáng Sinh trong sự cô đơn, thiếu vắng người, cùng đến tham dự, và nhóm người trẻ đó xin được sự tiếp tay của những người có tâm hồn quảng đại để chuẩn bị chu đáo cho bữa ăn tối hôm đó...

« Quảng đại », đó chính là điều tôi cầu xin cho mình trong Mùa Vọng này./.

Mùa Vọng 2014 * K7 ■

Tâm Tình Giáng Sinh

Hôm nay, tình yêu Chúa tràn đầy trong tâm hồn, tình yêu thúc bách em chia sẻ những cảm nghiệm Mùa Vọng hồi hộp, chuẩn bị ĐÓN CHÚA HẢI ĐỒNG của em.

Hai tháng qua Chúa cho em sự mát mát một người trong gia đình và bà người Đức em chăm sóc trong viện dưỡng lão bảy năm, cộng thêm những khó khăn khi sinh hoạt cộng đoàn làm tinh thần em xuống dốc ! Em đã quyết định ăn chay cầu nguyện trong hai tháng Mùa Vọng. Ăn chay về cơ thể, em mừng vui xuống được một kí lô, người nhẹ nhàng hơn, đầu óc tỉnh táo, vui khỏe vì trái cây sinh tố, rau, nước, thể dục. Ăn chay về tâm hồn, ăn chay lời nói, chỉ nói những điều cần thiết, nói lời an ủi, động viên, chăm sóc. Ăn chay tư tưởng, tha thứ, thông cảm, cởi mở, và sau hai tháng, LẮNG NGHE, LẮNG NGHE, LẮNG NGHE LỜI CHÚA, Chúa đã hướng dẫn em hiểu bản thân yếu đuối nhiều tội lỗi của chính mình, em chấp nhận người sống chung quanh dễ dàng hơn với những ưu và khuyết điểm của họ. Tâm hồn em giờ đây thật bình an, hạnh phúc, lâng lâng bay bổng, cái hạnh phúc lạ kỳ, khó diễn tả được, em thấy gần Chúa hơn, và vì thế em quyết định sẽ ăn chay cầu nguyện tiếp tục. Em xin để cho Chúa hướng dẫn tiếp tục cuộc đời để sự bình an này sẽ không biến mất, Chúa sẽ ở trong em mãi mãi, không lúc nào Chúa bị lãng quên trong em.

Còn mấy ngày nữa là Chúa Hải Đồng giáng thế, những gói quà cho người già trong viện dưỡng lão đã trao xong, những gói quà em đã bỏ công gói, cột nơ thật đẹp cho gia đình con cháu, bạn bè cũng đã xong xếp một góc. Ngày tĩnh tâm Mùa Vọng với cộng đoàn người Đức cũng đã xong, cây thông ngoài cửa đã giăng đèn, chỉ còn chờ Chúa đến. Xin cảm ơn anh chị đã gửi thiệp chúc Giáng sinh, em không thể gửi riêng cho từng người vì muốn tiết kiệm tiền tem, năm nay em đã gói quà cho Chúa Hải Đồng, đó là hưởng ứng thư ngỏ của cha Quang Tuyến dòng Đức Mẹ khó nghèo ở Thủ Đức VN. Em đã có quà cho Chúa, em rất cảm động vì cha Quý và các anh chị khắp nơi đã hưởng ứng nhiệt tình thư xin giúp của cha Tuyến, em đã nhận được khoảng 1 500 euros. Cha Tuyến xúc động vì tấm lòng của các anh chị ... Hôm qua - 20/12 - hơn 300 trẻ em bị bệnh Aid từ khắp nơi xa đã được đưa đến nhà dòng, các em được bữa ăn trưa ngon và được hưởng không khí mùa Noel đúng nghĩa. Mỗi em được phát quà 10 kí gạo, đường, những đứa trẻ có cùng hoàn cảnh nghèo như nhau, cùng bị bệnh, bị bỏ rơi, được một ngày ngồi bên nhau, chắc là tâm hồn các em sẽ hạnh phúc lắm vì không còn cảm thấy cô đơn, tủi thân một mình. Em tạ ơn các anh chị đã tin tưởng cho em được làm công việc kết nối này, những cánh tay của Chúa nối dài với nhau, xoa dịu

những vết thương của các em là những vết thương của Chúa, một mình cha Tuyến không thể làm được việc này ! Em hạnh phúc có các anh chị, những tấm lòng khiêm nhượng, quảng đại trong PT mà em mỗi ngày vẫn noi gương sống theo.

Màu xanh của những nhánh thông,
Mùi hương thoang thoảng của quế,
Hơi ấm của những ngọn nến lung linh trong đêm tối,
và những trái tim mở rộng mong đợi, mừng đón CHÚA HẢI ĐỒNG sắp đến...

Với tâm tình này, xin được hòa hiệp cùng với cha và các anh chị hát bài ca ĐÊM THÁNH VÔ CÙNG trong ngày lễ đêm Chúa Giáng Sinh.

Năm mới 2015 với những hành động đổi mới, thật sự can đảm đổi mới như Đức Thánh Cha Phanxicô, và thật nhiều sức khỏe cho cha và các anh chị.

XB chia sẻ và kính chúc GIÁNG SINH ♥

Bên máng cỏ

*Chúa xuống trần rồi, vui biết bao
Máng cỏ đơn sơ Chúa ngự vào
Hài nhi bé nhỏ yên lành ngủ
Hơi thở chiên lừa ấm ngọt ngào*

*Mẹ đứng lặng yên, hạnh phúc tràn
Đức yêu, đức kính dâng mừng mang
Cung lòng trinh nữ tuân Thánh Ý
Cưu mang con Chúa xuống trần gian*

*Giuse quỳ lạy Chúa ngôi hai
Hạnh phúc làm cha ôi đạt dào
Trời đông băng giá sao lòng ấm,
Tạ Đấng Toàn Năng, vui biết bao*

*Mục đồng hớn hỏ đứng vây quanh
Dâng lời chúc tụng lòng nhiệt thành
Hang lừa tắm tối như bừng sáng
Con Chúa sinh ra cõi trần hàn*

*Thiên thần trỗi nhạc khắp trần gian
Hương trầm thơm ngát như địa đàn
Người người hãy đến quỳ bên Chúa,
Ngợi ca danh Chúa đến muôn đời*

*Xin cho hang đá lòng chúng con
Tình yêu kính Chúa mãi vương tròn
Ngọt ngào như ngày xưa thơ bé
Quỳ bên máng cỏ với lòng son.*

Therese Lx

Niềm vui Mùa Mong Đợi

Chỉ còn vài ngày nữa, khắp thế giới sẽ hân hoan mừng lễ Chúa Giáng Sinh.

Nhớ lại, những năm ấy, Việt nam còn rất nghèo, không khí mừng lễ Noël ở Saigon vì thế cũng không tung bừng, náo nhiệt như ngày nay hay như những năm trước ngày 30.04.1975.

Tuy vậy, lòng tôi lại nôn nao hơn những mùa giáng sinh trước. Mùa Vọng năm đó mới đích thực là Mùa mà tôi mong đợi từ tấm bé.

Hoàn cảnh sống đạo của gia đình tôi rất đặc biệt. Ông bà nội là những phật tử trung thành. Nhà nội rất lớn, có một phòng rộng dành riêng để thờ Phật, và hàng ngày, bà nội dành ra ít nhất 30 phút để tụng kinh niệm Phật trong phòng này. Vì Ba là con trai trưởng, nên Ông Bà nội không thích cho Ba theo đạo Công giáo bên vợ. Sau khi lấy chồng, Mẹ về làm dâu và ở chung nhà ông bà nội cho đến khi sanh đứa con thứ 4, Ba mẹ mới ra ở riêng. Tuy nhiên, từ lúc chị em chúng tôi còn rất nhỏ, Mẹ đã âm thầm dạy các con cầu nguyện sáng tối ; Hồi ở tiểu học, Ba Mẹ cho tôi học trường đạo. Mỗi khi các bạn đạo công giáo có giờ đi học giáo lý, tôi thêm thường lẩm, ước ao được đi học như họ, nhưng đâu có được vì mình không có đạo, không có tên Thánh... Hàng tuần, tôi mong chờ đến ngày Chúa nhật để được đi lễ với Bà ngoại, được ngoại giải thích giáo lý, nhưng cả Bà lẫn cháu đều đau buồn vì không bao giờ tôi được rước lễ như những trẻ em khác cùng lứa.

Lúc lên trung học, khi có thể tự đi học một mình mà không cần người đưa rước nữa, tôi thường ghé vào Nhà thờ trên đường từ trường về nhà để cầu nguyện, tâm sự với Chúa, tham dự Thánh lễ. Dần dần, tôi « lân la » đến nhà thờ nhiều hơn và Thiên Chúa đã là một người bạn thân chi phối mọi suy nghĩ, quyết định trong việc học hành và sinh hoạt của tôi. Mẹ thường dẫn chúng tôi đến các nhà sách Công giáo để mua sách thiêng liêng dành cho thiếu nhi, sách « Hạnh các Thánh » cho chúng tôi đọc... Dĩ nhiên, việc cầu nguyện chung trong gia đình vẫn được Mẹ duy trì như một nhu cầu không thể thiếu, nhất là trong vòng 10 năm Ba tôi bị đi tù cộng sản.

Niềm tin mà Mẹ gieo vào lòng 9 chị em chúng tôi đã nảy mầm và phát triển. Những câu chuyện trao đổi, bàn luận của mấy chị em thường xoay quanh các vấn đề Đạo Chúa. Mặc dù chưa được rửa tội, không được rước lễ như đa số giáo dân, chúng tôi tự coi mình là người công giáo và không bao giờ bỏ lễ ngày Chúa nhật.

Phải chờ đến năm 20 tuổi, lúc đó đang học năm thứ 2 Đại

học, tôi mới rủ 2 đứa em gái đến xin học đạo ở Dòng Chúa Cứu Thế Saigon. Trong suốt thời gian dài đi học giáo lý, 3 chị em tôi không dám thưa với mẹ vì sợ đến tai Bà nội thì có thể bị ... hư việc. Ba còn đang ở tù, không biết đến bao giờ mới được tự do ; nhà tôi ở gần cạnh nhà nội nên Mẹ chỉ muốn đỡ đần, an ủi bà nội mà không hề dám làm bất cứ điều gì trái ý Bà trong lúc tuổi già,

Nhưng chuyện gì phải tới rồi cũng tới. Một ngày cận lễ Giáng Sinh năm 1981, ngày mà tôi mơ ước và chờ đợi từ thơ bé, 3 chị em chúng tôi được chính thức lãnh nhận các Bí tích Khai tâm. Niềm vui không thể tả được khi lần đầu tiên tôi cảm nếm được sự ngọt ngào của Thánh thể Chúa đến viếng thăm căn nhà tâm hồn mà tôi đã chuẩn bị quét dọn kỹ lưỡng từ nhiều tuần lễ trước. Tôi đã khóc thật nhiều và cũng hứa thật nhiều với « Bạn » Giêsu đang hòa tan vào con người thấp hèn của mình.

33 năm, khoảng thời gian Chúa Cứu Thế trải nghiệm cuộc sống hoàn toàn như tôi hôm nay với mọi lo toan, vui buồn hằng bữa. Đã có những Mùa Vọng, tôi sống lạnh lùng, thờ ơ trước mọi lời mời gọi hoán cải, dọn dẹp máng cỏ tâm hồn. Nhưng TC không hề nản chí mà vẫn yêu thương, kiên nhẫn đợi chờ tôi thật lâu. Vì lòng nhân hậu, lúc nào Ngài cũng chuẩn bị và ban tặng cho tôi nhiều hơn cả những gì tôi mong ước và xứng đáng được lãnh nhận.

33 năm đã qua, hôm nay ngồi làm máng cỏ chuẩn bị đón Noël, nhìn những bức tượng bé xíu xinh xinh nằm gọn trong lòng bàn tay, tôi thầm cầu xin Chúa cho tôi giữ mãi « mối tình bạn » thiết thiết với Bé Giêsu như lần đầu tiên mới gặp. Ước gì tôi có được một tâm hồn đơn sơ như Hải Nhi, hay như chính chị Têrêsa, Thánh Quan thầy, « người mẫu » mà tôi thật quý mến.

Lạy Chúa, 33 năm đã qua, dù phong ba, bão táp cuộc đời, bàn tay Chúa đã luôn dắt dìu và gìn giữ ngọn nến ngày Rửa tội của con vẫn còn được cháy sáng. Con cảm tạ vô vàn hồng ân và nguyện xin Chúa nhắc nhở con biết thấp sáng môi trường con sống hàng ngày để giúp những người chung quanh được nhận ra và nếm thử Tình Yêu ngọt ngào của Chúa ; để thế gian này, đồng thanh hát cùng một giọng ngợi khen :

Vinh Danh Thiên Chúa trên trời

Bình an dưới thế cho loài người Chúa thương

**Mùa Vọng 2014 **

Thérèse TN ■

TÔI ĐI HỌC...

Tôi biết Cursillo qua mỗi duyên văn nghệ, mà thỉnh thoảng các bạn quen thường hay rủ tôi tham dự vào các dịp sinh hoạt như ngày Tết, dịp lễ quan thầy của PT.

Đầu năm 2013 chị MH và chị LT rủ tôi sau thánh lễ tại GXVN sẽ ở lại tập hát và tập múa, tôi thấy tâm tình các chị chân thành, cởi mở, và tự nhiên tôi nhập cuộc một cách dễ dàng không đắn đo.

Nhờ thích hát và thích múa, nên tháng bảy với chuyến hành hương Lisieux, tôi được đồng hành với 60 người trên chiếc xe bus Paris- Lisieux thật vui, chất đầy kỷ niệm khó quên. Ba ngày Đại Hội kỷ niệm 20 năm thành lập PT tôi được tham gia cùng với gần 200 thành viên từ khắp Châu Âu và các vùng tỉnh xa đổ về, như Đức, Bỉ, Thụy Sĩ, Mỹ...các tỉnh xa như Bordeaux, Troyes, Reims...Một dịp hội ngộ bất ngờ và hiếm hoi, tôi gặp lại nhiều bạn cũ không hẹn trong niềm vui khôn tả.

Nhờ lui tới giáo xứ thường xuyên, có thêm sự quen biết, thêm tình bạn, nên càng thân mật, gần gũi hơn. Các chị mời gọi viết đơn tham dự khóa, tôi rụt rè tiến bước đăng ký khóa 34 tổ chức tại GXVN, ba ngày của khóa học tưởng dài, nhưng không, từng giờ, từng buổi, từng ngày với nhiều bất ngờ đã cho tôi niềm vui, phấn khởi; Quả thật, ông bà ta nói rất chí lý:

“Đi một ngày đàng học một sàng khôn”.

Sau ba ngày học hỏi, tôi đã hiểu được tường tận hơn hai giới răn căn bản “kính chúa yêu người”, mà nay PT dùng như một câu châm ngôn cho tôi thuộc nằm lòng “một tay nắm Chúa, một tay nắm anh chị em”. Nắm Chúa là mức lấy tình yêu của Ngài, và sống chân thành chan hòa tình yêu ấy với mọi người, nhờ sự cởi mở thân tình phục vụ của các anh chị trợ tá, cái lo lắng, cái rụt rè ban đầu của tôi biến mất.

Tạ ơn Chúa, xin cho con biết sống trung thành với những điều căn bản mà PT đã hướng dẫn, ấy là học đạo để hiểu biết và yêu mến Thiên Chúa hơn, sùng đạo để cảm tạ, phó thác sống vui trong niềm tin, và hành đạo là chia sẻ niềm vui đức tin, tình yêu với mọi người.

Thời gian vừa qua, có một ngày chúng tôi đang tập múa lại bài “gặp gỡ Đức KITÔ”, bỗng nhiên một số chị ngưng tập, hối hả chạy đi với nhau, tôi hỏi chị MH “các chị đi đâu vậy?” chị trả lời: “tụi tui đi học trường huấn luyện” lúc này tôi chưa hiểu trường HL là gì cả. Nhưng với sự dịu dặt và khuyến khích của các chị, tôi lại cất bước lên đường, theo chân chị MH ngồi trên xe bus, tôi nhớ lại kỷ niệm ngày xưa thơ

ấu...đi học có bố mẹ đưa đi đến trường làm vui bớt bao nỗi lo sợ, bây giờ mình già...đi học, một mình thấy á ngại, lo lo... bởi chị MH là học trò cũ, đã quen trường lớp, còn tôi vẫn mang tâm trạng hồi hộp, ngỡ ngàng của một “học trò mới” còn tập tò...

Sau phần kính Đức Chúa Thánh Thần, đọc Thánh vịnh và khai mạc, chị P thông báo chương trình. Với phần dẫn giải về “Dân Thiên Chúa” của thầy Sáu Thạch, thầy đã phát tài liệu và hướng dẫn rất rõ ràng minh bạch, các anh chị luân phiên chia sẻ, tôi học trò mới ngồi nghe với cảm nhận và học hỏi được nhiều điều thú vị, à... trường HL là như vậy, dần dần cái sự ngỡ ngàng rụt rè lúc ban đầu bước chân vào lớp của tôi biến mất tự bao giờ...thêm vào, là sự tràn đầy niềm vui với hồng ân được làm Dân Thiên Chúa.

Với hiểu biết giới hạn, nhưng niềm vui được làm con Thiên Chúa trào dâng, tôi đọc lại tài liệu và xin được chia sẻ niềm vui ấy: “ Dân” ở đây mang ý nghĩa rất đặc biệt, không phải như dân khi nói đến lãnh thổ, chủng tộc, sắc da, chính trị hay văn hóa, vì Thiên Chúa không muốn thánh hóa và cứu độ con người riêng rẽ từng người một, nhưng Ngài muốn thiết lập họ thành một Dân, là dân nhận biết Ngài trong chân lý và phụng sự Ngài cách thánh thiện, trong cái nhìn của Kinh thánh, mọi người đều liên kết với nhau vì chung một cội nguồn nơi Thiên Chúa, mọi người đều có một bản tính và phẩm giá nhân loại, mọi người đều hướng tới mục tiêu chung đã được Thiên Chúa an bài, đó là sự hiệp thông vĩnh hằng với Thiên Chúa. Như vậy mọi dân tộc đều thuộc về Chúa, và Chúa chẳng phải là “của riêng” của dân tộc nào, Thiên Chúa tạo “dân riêng của Ngài” từ mọi dân tộc, ngôn ngữ, quốc gia. Và Phép Rửa làm cho một người nên thành viên của Dân Thiên Chúa, sống trung tín trong đức tin và đức ái.

Sau giờ học, tôi dự Thánh lễ chiều... “Trời cao hãy đổ sương xuống, và ngàn mây hãy mưa dâng chuộc tội” Tiếng hát của đức ông Vinh cất lên từ đầu lễ, đưa hồn tôi lên cao trong tâm tình mùa vọng, tôi nhớ đến nhiều người bạn, đến những người đã cầu nguyện cho tôi được Chúa kêu dự khóa, đến người bạn quý TL ân cần, khuyến khích tôi đi học...và luôn cầu nguyện cho tôi.

Nhân mùa Giáng Sinh, tôi xin gửi đến các anh chị Cursillistas nói chung và các anh chị “khóa út” nói riêng lời chúc bình an, hy vọng với chút tâm tình nhỏ bé này sẽ là một món quà tinh thần mang đến cho anh chị ngày Noel...

*Vinh danh Thiên Chúa trên trời,
Bình an dưới thế cho người thiện tâm.*

Caroline Tran ■

Giấc Mơng Một Đêm Thu

Chiều 23/11/14, Ultreya mừng Chúa Kitô Vua, Bỏ mang của Phong trào. Trong gần ba tiếng đồng hồ, đại hội nghe, thảo luận, trao đổi về đoạn Phúc Âm Mt 25, 31-46, kể chuyện Ngày Chung Thẩm, Chúa phán xét người đời theo một điều luật coi như căn bản, như duy nhất, là tình yêu thương giữa người và người.

Về đến nhà, thấm mệt. Lên giường rồi, quá 0 giờ rồi ; vẫn trằn ngâm thưởng thức cái đẹp tuyệt vời của đoạn Lời Chúa và những trao đổi giữa anh chị em mà Đức Ông Linh hướng khen là 'rất phong phú'. Lạ quá ! điện thoại reo. Ai kêu giờ này ? Chị Ngọc Cương, người trực ban thư ký kiêm báo chí Cursillo chuyển đến công vụ lệnh của ban Điều Hành, yêu cầu đi quan sát và tường thuật về cuộc Xét Xử Sau Cùng.

Nhanh kỳ lạ, taxi của anh Tùng đã tới ngay cổng nhà đón ra 'périph' đến bỏ gần Porte St Pierre. – Trễ rồi anh ơi ! Người ta đang giải tán.. - Thôi, còn gì thì cứ ghi báo cáo...

Cảnh thật rùng rợn: cửa bên trái, một đoàn người đang bị lừa như bầy bê he...bê he... vào một khu tối tăm ghê rợn, giữa những khóc than não nuột, giữa âm ỉ tiếng gầm của sấm sét, bắn, quét từng nhóm người rơi xuống vực thẳm...Họ vừa bị xét xử về tội nặng nhất : không có tình bác ái, không biết YÊU. Trái lại, cửa bên hữu, vang vang kèn nhạc oai hùng đệm theo hoà ca alleluia của đoàn người đông đảo mặc áo trắng tinh. Vì khi ở đời, giàu xụ hay nghèo xát nghèo xơ, họ luôn biết vui lòng ra tay nâng đỡ, cứu giúp người đồng loại xấu số, biết 'thương người như thể thương thân'. Họ biết nhìn ra Chúa nơi người khốn khổ bé nhỏ nhất. Bây giờ họ vui sướng tiến vào cõi ngàn xuân bất tận.

Bỗng phía sau phóng viên, có tiếng kêu : « Chúa ơi, còn anh khách giờ chót của Chúa đây » .

Và hai người, hai thiên thần, hộ tống một người tuổi còn trẻ, trông bệnh hoạn, mang nhiều thương tích, bước đi khó nhọc, cố theo kịp người đàn ông oai phong lẫm liệt đi cuối đoàn người áo trắng. Người dừng bước quay lại, gương mặt tràn ơn từ. Một thiên thần báo cáo :

- « Chúa ơi, thật khủng khiếp ! Chưa bao giờ chúng con đã thấy những cách đối xử man rợ giữa người và người như anh này đã phải chịu ».

Thiên thần thứ 2 trình tiếp :

- « Tại vùng chiến tranh ác liệt gần miền đất quê hương xứ sở của Chúa ngày xưa, hàng chục ngàn người mất hết nhà cửa, gia đình tan nát, người già, con nít, phụ nữ, mất luôn nhân quyền, nhân phẩm ... phải chạy đi tị nạn hết nơi này đến chỗ khác, đói rách, bệnh hoạn, gia đình tan nát. Anh này không biết súng ống là gì. Chỉ vì thương người khốn cùng, anh bỏ xứ, bỏ công ăn việc làm có lợi, bỏ lại gia đình để tình nguyện đi làm việc bác ái cứu giúp những người lâm nạn ấy. »

- « Vậy mà cùng với vài bạn thiện nguyện khác, anh này đã bị những thế lực man rợ u ám bắt làm con tin, rồi đánh đập, tra khảo, bỏ đói, rồi cuộc mổ họng, chặt đầu, đóng đinh...Không lẽ đó là 'phần thưởng' dành cho người thiện nguyện này ?... »

Theo lời mời của vị Chủ Chăn, cả ba phần khởi tiếp bước theo Ngài tiến về Vườn thượng uyển của thiên đình. Nhưng đi chưa hết năm bước, anh chàng lúng túng khựng lại.

-« Có việc gì ?... Vộp bê ?... », vị Chủ Chăn hỏi.

-« Kính lạy Ngài rất đáng tôn thờ, thưa không, không có vộp bê. Nhưng con...con thú thật, con chưa...con chưa ... chưa rửa tội. Làm sao có thể theo Ngài ?... »

Không cần lấy sách giáo lý, giáo luật, thần học ra giải thích dài dòng, Ngài mỉm cười đưa ra hai bàn tay mở rộng. Hai bàn tay mời gọi còn mang vết sẹo của những đinh nhọn ngày nào năm xưa đã theo Ngài trên thập giá.

Như máy, người khách giờ chót đưa hai tay mình ra, hai tay thiện nguyện cũng mang vết đinh còn 'tươi', nhào tới đặt lên hai bàn tay của Đấng Kitô là Vua, là Chúa, là Người phục vụ, là Đấng chăn chiên nhơn lành, là Chúa Tình Thương. Tay trong tay, hai người bây giờ đồng tiến về cảnh trời quang vinh, giữa hai thiên thần hộ tống, giữa đám đông áo trắng dàn chào.

...Bỏ lại nhà báo cursillo một mình sẽ nhẹ nhàng tỉnh thức trong nệm ấm mềm êm, với niềm vui lâng lâng được trải qua giấc mơng dễ thương của một đêm thu cuối mùa.

* Huỳnh chân Thịnh ■

Ta nhìn nhau

Khoảng cách không gian và thời gian càng dài, càng lớn thì xem ra phút gặp gỡ càng nồng nàn, thân tình hơn ; nếu người đến kẻ chờ có những ràng buộc gắn bó khăng khít, lại càng dễ thấy niềm vui và hạnh phúc dâng đầy phút gặp gỡ.

Người ta có thể đọc thấy niềm vui long lanh trong ánh mắt, nụ cười rạng rỡ trên bờ môi, và ngay cả tới những nụ hôn, vòng tay nồng ấm, thân tình giờ phút hội ngộ.

Khi nói về đặc tính và khả năng của mắt, người ta bảo mắt xinh cỡ nào, đẹp tới đâu cũng chỉ nhìn thấy người khác mà không bao giờ nhìn thấy mình. Bởi đó mới có cái cảnh nhìn tha nhân qua khoe mắt soi mói, lườm lượn nguýt nguýt... ! Nhưng cách nào, kiểu nào của tầm nhìn thì mắt cũng vô tội. Con tim và trí não mới là nguyên nhân của những cái nhìn đó.

Chúa Kitô đã từng phanh phui nguồn gốc của tội lỗi, sai trái : những thứ đến từ bên ngoài không làm cho ta ra xấu, mà là những thứ từ bên trong.

Hắn chẳng riêng gì tôi, mà hầu hết các anh chị đã từng tham dự Khóa Ba Ngày đều thấy bị đánh động, thấy lòng mình nóng lên khi NHÌN thấy hình ảnh phục vụ trong âm thầm tươi vui, quên mình của các trợ tá.

Tôi đã từng chứng kiến, và cũng từng nghe nhiều về giờ phút những ánh mắt gặp gỡ, nụ cười trao nhau giữa khóa sinh và ban tiếp tân trợ tá. Chưa từng quen, chưa từng gặp sao lại có thể NHÌN NHAU thân tình, tươi cười trong phút ban đầu ấy ?

Giữa cái NHÌN NHAU xuất phát từ con tim vẫn đục, như Chúa Kitô từng cảnh cáo, và con tim có Chúa Kitô ngự trị, rất khác xa nhau.

Tôi đọc thấy trong bút ký VỀ NGUỒN của chị Sheelagh Winston, chủ tịch phong trào Cursillo Canada nhân chuyến hành hương Mallorca. Chị viết : *"Hầu hết những gì thân thiết được không đến từ những ngôn từ nói ra lời. Chúng tôi học như những tông đồ đã học, bằng cách nhìn sứ điệp sống trong những cuộc sống của người rao giảng. Những người lãnh đạo Cursillo tại Mallorca đã bám chặt vào Tin Mừng. Đường như ta có thể nhìn thấy ánh sáng chiếu tỏa trong con mắt họ."*

Đây là Tin Mừng rao truyền không phải bằng lời nói mà bằng sự sống đang thể hiện ..."

Họ "bám chặt vào Tin Mừng" đến độ "Ta có thể nhìn thấy ánh sáng chiếu tỏa trong con mắt họ"

Ánh mắt "Bám chặt vào Tin Mừng" để khi TA NHÌN NHAU, ta thương quý nhau mãi. Những ánh mắt một lần gặp gỡ không chỉ khó quên, mà như còn có sức đỡ nâng, gửi mãi cho nhau tình yêu lý tưởng chúng ta. Những ánh mắt, những nụ cười đã có sức cảm hóa tôi, để lại trong tôi thật nhiều trân trọng, miễn nhớ chắc chắn cũng phải là những *Ánh Mắt bám chặt vào Tin Mừng, "nụ cười trong ánh mắt, lời nói ngọt ngào, khiêm hạ, chân tình có sức cảm hóa lòng người chắc chắn phải có nguyên nhân, nguồn lực thúc đẩy : Đó chính là cuộc sống "Bám chặt vào Tin Mừng"*

Mắt tôi không nhìn thấy tôi, nhưng qua những ánh mắt phản chiếu Ánh Sáng Tin Mừng lại không khác gì sức phản chiếu của tấm gương lớn có sức giúp tôi nhìn thấy mình, nhận ra mình, gặp được bản thân, và ngay cả gặp gỡ được Thiên Chúa. Ánh mắt phát xuất từ con tim đang có Thiên Chúa ngự trị đã trở thành dụng cụ Thiên Chúa dùng để chuyển gửi Tình Yêu Ngài đến với tôi.

Bản chất và khả năng của mắt như câu chuyện của chị Sheelagh Winston ghi lại : chị đi NHÌN người khác. Một tầm nhìn thoát ra khỏi cái nhãn quan thường tình của những cái nhìn tiêu cực : chị nhìn trong mong ước đi *tim những nét đẹp, tìm ánh sáng Tin Mừng* nơi tha nhân. Tầm nhìn được hướng dẫn trong Ánh sáng Tin Mừng và những cặp mắt chiếu tỏa ánh sáng Tin Mừng đã gặp gỡ nhau.

Rõ ràng chẳng cần nói ra lời hay, ý đẹp như chị Sheelagh Winston đã miêu tả nơi những người lãnh đạo Cursillo tại Mallorca, mà là sứ điệp sống của đời chúng ta , là Ánh sáng chiếu tỏa qua ánh mắt của người môn đệ. Để TA NHÌN NHAU qua ánh mắt của con tim nền tảng trên Tin Mừng, Môi trường sẽ rộn rã dư âm Tình Trời, người người sẽ nhìn nhau trong ánh mắt bao dung, yêu thương ...như chính Thiên Chúa đã nhìn ta trong ánh mắt bao dung, tha thứ, như ánh mắt nhân từ Thầy đã nhìn môn đệ Phero khi vấp ngã : *"Chúa quay lại nhìn ông, ông sực nhớ lời Chúa đã bảo : "Hôm nay, gà chưa kịp gáy, thì anh đã chối Thầy ba lần". Và ông ra ngoài khóc lóc thảm thiết" (Lc. 22, 61)*

Ánh mắt, nụ cười tặng trao nhau
Thắm tình đức ái, rạng rỡ màu
Hương thơm Tin Mừng, màu đức ái
Ánh sáng trao đời, gửi tặng nhau
Ánh mắt người trao tôi nhớ mãi
Nụ cười đọng lại mãi mai sau
Đường tình Tin-Yêu đời chúng ta
Mong bước chân ai mãi đẹp màu.
Nhìn lại bước chân đời chúng ta

Trần nguyên Bình

Chia sẻ cảm nghiệm

Đạo sau này ít đi lại giáo xứ, ở nhà có chút thì giờ và cũng nhớ Việt Nam nên lên mạng và thả tâm hồn trong KINH THÁNH 100 tuần của Giám Mục Nguyễn Văn Khảm. Một điều mình nhớ khi nghe, là Cha Hiền, có lúc thay Cha Khảm, có nói : chúng mình là men trong bột, nhưng phải hoà mình vào cuộc đời là bột thì men mới có tác động, chứ chúng mình là men mà chỉ tự họp nhau không ra đời thì MEN Ở VỚI NHAU SẼ CHUA MẮT.

Ở giáo xứ PONTAULT COMBAULT, một hôm cha xứ nói với mình, con có thể chia sẻ cảm nghiệm sau lễ chủ nhật với cộng đoàn về hành trình đức tin của con không ? và men của cursillo khóa tám đã tâm sự giữa giáo dân như sau :

Thưa các bạn,

Đây là câu chuyện về sự trở lại của tôi năm 1996, cách đây 18 năm. Thời thơ ấu của tôi hạnh phúc từ lúc chào đời ngày 14.03.1942 trong một quê hương bị tàn phá bởi chiến tranh dành độc lập.

Thuở thành niên của tôi lúc đi học tiểu và trung học từ 7 đến 18 tuổi ở miền nam Việt Nam. Thực tập và sống đời sống công dân diễn tiến ở Pháp, trên đất nước này tôi đã học và tốt nghiệp đại học, lấy vợ, sinh được 3 đứa con và hành nghề cho đến lúc về hưu vào tháng bảy 2007.

Thiên Chúa đã che chở gia đình tôi. Dưới làn đạn của hai bên giao tranh, núp dưới các ngọn lúa cao bên bờ ruộng, vừa đi vừa chạy, bố, mẹ, bà ngoại, hai em gái nhỏ tuổi, hai ông anh họ cáng mẹ trong vòng, mẹ có bầu em trai trong bụng, em ở vị trí phải để ngược, chân sẽ ra trước. Bà đỡ trước khi đỡ đẻ mẹ tôi, đã hỏi bố tôi, sự sinh nở có thể nguy kịch, trong trường hợp này, thì cứu ai? Ba tôi trả lời phải cứu mẹ. Nhưng Thiên Chúa đã quan phòng "mẹ lẫn con", đều an toàn mạnh khỏe sau một cuộc ở cữ khó khăn một đêm chạy loạn ở một nhà lá hẻo lánh giữa đồng quê. Đó là dấu chỉ đầu tiên của LÒNG THƯƠNG XÓT CỦA THIÊN CHÚA.

Hạt giống đức tin đầu tiên là giáo huấn về đạo công giáo mà tôi đã lãnh nhận được ở trường các sư huynh Lasan từ 7 đến 14 tuổi. Một kỷ ức ngắn, trong sân chơi ở trường, cậu bé 7 tuổi bỗng tự hỏi : tại sao tôi lúc này lại hiện hữu ở đời này? Câu hỏi đó không có câu trả lời, cho đến lúc được rửa tội : "HÀNH TRÌNH ĐỨC TIN DÀI NHƯNG TÌNH YÊU CỦA CHÚA KITÔ" đã nảy nở trong cậu bé 7 tuổi và đã kết thành bông trái 47 năm sau.

Một tuần sau khi được rửa tội, tôi đã tham dự một khóa cấm phòng 3 ngày, chỉ được tham dự một lần trong một đời người, khóa của phong trào CURSILLO. Phong trào nảy sinh ở Tây Ban Nha cho những giáo dân bản xứ sau chiến tranh ở xứ này. Người tham dự dần thân làm chứng nhân cho Chúa KITÔ, bởi vì vào thời buổi đó đức tin hầu như vắng mặt.

Bắt đầu từ đó, những cản trở nào ngăn cản tôi sống đạo.

JOURNAL

PHONG TRÀO CURSILLO
Mr. Giuse Nguyễn Minh Duong
59 bis Route de Saint LEU
95600 EAUBONNE—France
Tél: (+33) 9 81 89 67 01



Con người tự do hiếu kỳ, nhưng có một lần gần đây trong thánh lễ, Cha Régis có dặn "phải tò mò, nhưng hãy HIẾU KỶ VỀ THIÊN CHÚA". Quả thật, nếu không, cám dỗ của quỷ dữ sẽ làm ta xa Thiên Chúa, như ngày xưa trong Cựu ước, vua DAVID đã phiêu lưu vào vườn ngọc uyển và đã xa lánh Thiên Chúa.

"Chúa ghét tội nhưng yêu kẻ có tội", đó là giáo huấn tôi được dạy dỗ trong khóa tịnh huấn CURSILLO. Lòng thương xót của Thiên Chúa thể hiện trong bí tích "HOÀ GIẢI", nhất là với sự phò trợ của kinh mân côi thường nhật, giúp chúng ta biết thống hối để được tha tội hay tái sinh trong tình yêu THIÊN CHÚA.

Đó là tóm lược ngắn của sự trở lại của tôi và cũng để kết thúc, tôi xin các bạn tất cả cầu nguyện cho nhau.

PAUL DANG, PARIS NGÀY 04.03.2014 ■